

Số: 04/QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp Cao đẳng
cho sinh viên khóa cũ thi lại
(Kỳ thi tháng 01/2016)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “Điều lệ trường Cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-GDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy”;

Căn cứ Quyết định số 1818/QĐ-LTT ngày 02 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng xét tốt nghiệp cho sinh viên bậc Cao đẳng năm học 2015-2016;

Căn cứ biên bản buổi họp xét điều kiện dự thi tốt nghiệp cao đẳng ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Hội đồng xét tốt nghiệp cho sinh viên bậc cao đẳng năm học 2015-2016;

Theo đề nghị của Trường phòng Tuyển sinh - Đào tạo - Giới thiệu việc làm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 80 sinh viên cao đẳng các khóa cũ đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp, kỳ thi tháng 01 năm 2016. (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Sinh viên được dự thi phải thực hiện đúng theo lịch thi và quy chế thi hiện hành.

Điều 3. Các sinh viên có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /-/-

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TS-ĐT-GTVL.

K. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Dinh Văn Dệ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 01 năm 2016

**DANH SÁCH SINH VIÊN CÁC KHÓA CŨ ĐỦ ĐIỀU KIỆN
DỰ THI LẠI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG
Kỳ thi tháng 01/2016**

(Kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-LTT-ĐT ngày 05 tháng 01 năm 2016
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	Nữ	LỚP	MÔN THI LẠI		GHI CHÚ
							Kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp	Đường lối CM của ĐCSVN	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ									
1	Bùi Viết Tài	06/6/1991	Quảng Ngãi		10CĐ-ĐT4	X			
2	Lương Xuân Vinh	11/11/1991	Quảng Nam		11CĐ-ĐT1	X			
3	Nguyễn Thanh Nhân	12/12/1992	Tp. Hồ Chí Minh		11CĐ-ĐT2	X			
4	Đặng Ngọc Thanh	20/4/1992	Sông Bé		11CĐ-ĐT2	X			
5	Ngô Văn Thanh	05/5/1989	Nghệ An		11CĐ-ĐT2	X			
6	Hoàng Trường Khanh	19/02/1994	Đồng Nai		12CĐ-ĐT1	X			
7	Võ Minh Lợi	15/01/1994	Quảng Ngãi		12CĐ-ĐT1		X		
8	Tô Tấn Phát	19/8/1994	Bình Định		12CĐ-ĐT1		X		
9	Lê Văn Phước	19/11/1993	ĐăkLăk		12CĐ-ĐT1		X		
10	Phạm Văn Thái	09/6/1993	Kiên Giang		12CĐ-ĐT1		X		
11	Nguyễn Đức Toàn	16/3/1994	ĐăkLăk		12CĐ-ĐT1	X			
12	Nguyễn Trung Trục	02/11/1994	Đồng Tháp		12CĐ-ĐT1		X		
13	Lê Công Guim	10/7/1994	Thừa Thiên Huế		12CĐ-ĐT2	X			
14	Nguyễn Phúc Hậu	25/5/1994	Bến Tre		12CĐ-ĐT2	X			
15	Phan Trọng Khánh	22/5/1994	Long An		12CĐ-ĐT2	X			
16	Mong Hoàng Phong	05/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-ĐT2		X		
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN									
17	Lê Đình Ân	09/3/1994	Ninh Thuận		12CĐ-Đ1		X		
18	Vũ Anh Huy	16/5/1994	Bà Rịa-Vũng Tàu		12CĐ-Đ1		X		
19	Hoàng Công Huy	20/7/1994	Quảng Ngãi		12CĐ-Đ1		X		
20	Bùi Tấn Tài	01/3/1993	Bình Định		12CĐ-Đ1		X		
21	Tạ Thiện Nhân	12/12/1994	Tiền Giang		12CĐ-Đ2		X		
22	Nguyễn Xuân Nở	15/02/1993	Bà Rịa-Vũng Tàu		12CĐ-Đ2		X		

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	Nữ	LỚP	MÔN THI LẠI		GHI CHÚ
							Kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp	Đường lối CM của ĐCSVN	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT NHIỆT LẠNH									
23	Nguyễn Ngọc	Hải	16/4/1993	Quảng Ngãi		12CĐ-NL1		X	
24	Trình Hồng	Phúc	09/5/1993	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-NL1		X	
25	Nguyễn Thanh	Tân	10/12/1991	Đồng Nai		12CĐ-NL1		X	
26	Nguyễn Minh	Thành	26/4/1991	Đồng Nai		12CĐ-NL1		X	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ									
27	Hoàng Liên	Sơn	24/01/1991	Quảng Bình		10CĐ-CK1	X		
28	Phan Văn	Cao	24/7/1991	Quảng Ngãi		11CĐ-CK1	X		
29	Trần Ngọc	Duy	21/10/1992	Tp. Hồ Chí Minh		11CĐ-CK1	X		
30	Lê Văn	Sang	15/10/1992	Long An		11CĐ-CK3	X		
31	Phạm Quang	Đăng	02/02/1994	Mình Hải		12CĐ-CK1	X		
32	Võ Ngọc	Đạt	03/02/1994	Khánh Hòa		12CĐ-CK1	X		
33	Tăng Đức	Tài	05/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK1	X		
34	Nguyễn Văn	Tân	11/9/1993	Lâm Đồng		12CĐ-CK1	X		
35	Nguyễn Quốc	Tuyến	18/01/1994	Đồng Nai		12CĐ-CK1	X		
36	Nguyễn Quốc	Trọng	29/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK1	X		
37	Nguyễn Quốc	Trung	24/9/1993	Bà Rịa-Vũng Tàu		12CĐ-CK1	X		
38	Lê Ngọc	Huy	08/8/1994	Hà Nam		12CĐ-CK2	X		
39	Phan Vũ	Linh	5/1994	Long An		12CĐ-CK2	X		
40	Nguyễn Hoài	Phúc	30/10/1994	Đồng Tháp		12CĐ-CK2		X	
41	Nguyễn Thành	Trung	03/01/1994	Tiền Giang		12CĐ-CK2	X		
42	Nguyễn Đắc	Truyền	18/5/1994	Quảng Ngãi		12CĐ-CK2	X		
43	Dương Lý	Vương	08/3/1993	Ninh Thuận		12CĐ-CK2	X		
44	Bùi Châu Duy	Đăng	17/8/1993	Tiền Giang		12CĐ-CK3	X		
45	Lê Văn	Dự	02/4/1993	Quảng Ngãi		12CĐ-CK3	X		
46	Huỳnh Trung	Hiếu	17/6/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK3	X		
47	Hoàng Văn	Lục	28/9/1994	Nghệ An		12CĐ-CK3	X		
48	Nguyễn Thái	Nguyên	05/02/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK3	X		
49	Bùi Thiên	Phước	20/10/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK3	X	X	
50	Nguyễn Minh	Thắng	10/7/1992	Quảng Ngãi		12CĐ-CK3	X		
51	Nguyễn Chí	Thịnh	26/4/1994	Bình Định		12CĐ-CK3	X		

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	Nữ	LỚP	MÔN THI LẠI		GHI CHÚ
							Kiểm thức Giáo dục chuyên nghiệp	Đường lối CM của BCSVN	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ÔTÔ									
52	Nguyễn Văn	Hào	10/4/1993	Gia Lai		12CĐ-Ô1		X	
53	Nguyễn Văn	Hiền	08/9/1994	Ninh Thuận		12CĐ-Ô1		X	
54	Nguyễn Hoàng	Phong	30/6/1991	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-Ô1		X	
55	Trần Văn	Tân	05/3/1993	Thừa Thiên Huế		12CĐ-Ô1		X	
56	Mai Ngọc	Thuận	20/7/1994	Bình Thuận		12CĐ-Ô1		X	
57	Nguyễn Thành	Toàn	19/02/1994	Ninh Thuận		12CĐ-Ô1		X	
58	Nguyễn Thế	Dân	17/11/1993	Bình Định		12CĐ-Ô2	X		
59	Lê Minh	Luân	31/8/1994	Tây Ninh		12CĐ-Ô2		X	
60	Cao Lê Hồng	Phát	30/12/1993	ĐăkLăk		12CĐ-Ô2		X	
61	Nguyễn Long	Phi	21/9/1992	An Giang		12CĐ-Ô2	X	X	
62	Trần Văn	Thái	07/4/1994	Bình Định		12CĐ-Ô2		X	
63	Trương Văn	Tiến	10/7/1992	Quảng Ngãi		12CĐ-Ô2		X	
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - MẠNG MÁY TÍNH									
64	Nguyễn Thành	Tư	07/11/1993	Tp. Hồ Chí Minh		11CĐ-TM1	X		
65	Nguyễn Hữu	Bôn	10/01/1994	Thừa Thiên Huế		12CĐ-TM1	X		
66	Ngô Chí	Cánh	03/02/1994	Bến Tre		12CĐ-TM1	X		
67	Võ Chí	Hiếu	18/9/1993	Bình Định		12CĐ-TM1	X		
68	Nguyễn Thành	Nhân	06/02/1994	Tiền Giang		12CĐ-TM1	X		
69	Đặng Duy	Nhật	06/6/1994	Hà Nam		12CĐ-TM1	X		
70	Bùi Vạn	Phước	04/12/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-TM1	X	X	
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM									
71	Nguyễn	Bính	10/9/1991	Tp. Hồ Chí Minh		10CĐ-TP1	X		
72	Lâm Xuân	Thuận	12/02/1991	Hà Tĩnh		10CĐ-TP2	X		
73	Phan Lê Tuấn	Anh	12/11/1993	Tp. Hồ Chí Minh		11CĐ-TP1	X		
74	Nguyễn Phi	Long	09/11/1990	Tiền Giang		11CĐ-TP3	X		
75	Phạm Vũ	An	08/02/1993	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-TP1	X		
76	Nguyễn Chí	Cường	28/02/1993	Khánh Hòa		12CĐ-TP1	X		
77	Nguyễn Triết	Huy	04/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-TP1	X		
78	Lê Song Trang	Nhã	01/6/1994	Quảng Ngãi	X	12CĐ-TP1	X		
79	Đặng Minh	Quang	20/11/1991	Ninh Thuận		12CĐ-TP1	X	X	
CÔNG NGHỆ MAY									
80	Phan Thị Hà	Giang	22/4/1994	Ninh Thuận	X	12CĐ-M		X	

Tổng cộng danh sách có 80 sinh viên